

Số: 4030./KH-UBND

Hải Phòng, ngày 03 tháng 7 năm 2012

KẾ HOẠCH

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 689/CT-TTg ngày 18/5/2010 của Thủ tướng Chính phủ về một số biện pháp nhằm ngăn chặn, giảm thiểu tình trạng tàu cá và ngư dân Việt Nam bị nước ngoài bắt giữ trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2012 - 2015.

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

Nâng cao kiến thức pháp luật của ngư dân, bảo đảm ngư dân hiểu rõ chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, các quy định pháp luật của Việt Nam liên quan đến hoạt động nghề cá trên biển, đồng thời nắm vững các quy định của các quốc gia có biển lân cận, nhằm giảm thiểu và tiến tới không để tình trạng ngư dân bị nước ngoài bắt giữ, xử phạt trong thời gian tới, góp phần bảo vệ an ninh và chủ quyền quốc gia trên vùng biển Hải Phòng.

2. Yêu cầu:

- Tuyên truyền, phổ biến bảo đảm cho mọi ngư dân, chủ tàu, thuyền trưởng khi hoạt động nghề cá trên biển phải nắm vững được các quy định pháp luật của Việt Nam liên quan đến hoạt động nghề cá trên biển: quy định về khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản; quản lý tàu cá, đảm bảo an toàn cho người và phương tiện trong mùa mưa bão; các quy định về nghề cấm, nghề hạn chế, cấm có thời hạn về khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản;

- Tuyên truyền, phổ biến bảo đảm cho ngư dân, chủ tàu, thuyền trưởng nắm vững các quy định của các quốc gia có vùng biển lân cận, đặc biệt là các quy định của Trung Quốc là nước có biên giới biển với thành phố Hải Phòng, Hiệp định Phân định Vịnh Bắc Bộ và Hiệp định Hợp tác nghề cá Việt Nam - Trung Quốc;

- Nâng cao tinh thần yêu nước, động viên ngư dân tích cực tham gia bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới biển, nguồn lợi và môi trường biển đảo;

- Nâng cao năng lực quản lý, kiểm tra, kiểm soát các hoạt động nghề cá trên biển của các lực lượng; tăng cường sự phối hợp giữa các ngành, các địa phương trong công tác kiểm tra, kiểm soát các hoạt động liên quan đến nghề cá trên biển, nhằm giảm thiểu tình trạng ngư dân bị nước ngoài bắt giữ, xử phạt trong thời gian

tới, đồng thời ngăn chặn, xua đuổi, bắt giữ, xử lý nghiêm các các tàu cá nước ngoài xâm phạm vùng biển Hải Phòng.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Công tác tuyên truyền, giáo dục phổ biến pháp luật

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục và phổ biến pháp luật, bảo đảm cho ngư dân, chủ tàu, thuyền trưởng hiểu rõ chủ trương, chính sách, nắm vững các quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động nghề cá trên biển và các quy định của các quốc gia có biển lân cận.

- Tập trung tuyên truyền Luật Thủy sản; Hiệp định Phân định Vịnh Bắc Bộ và Hiệp định Hợp tác nghề cá Việt Nam - Trung Quốc; Luật Biên giới Quốc gia; các Nghị định của Chính phủ: số 161/2003/NĐ-CP ngày 18/12/2003 về quy chế khu vực biên giới biển; số 33/2010/NĐ-CP ngày 31/3/2010 về quản lý hoạt động khai thác thủy sản của tổ chức, cá nhân Việt Nam trên các vùng biển; số 31/2010/NĐ-CP ngày 29/3/2010 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản,

- Hướng dẫn ngư dân tích cực tham gia các hoạt động phòng chống bão và tìm kiếm cứu nạn (hoạt động theo tổ đội; thường xuyên thông tin thông báo tình hình khu vực phương tiện hoạt động, tần số, số điện thoại của chủ phương tiện, thuyền trưởng, gia đình chủ tàu cho đồn, trạm biên phòng và chính quyền địa phương).

- Các hình thức thực hiện:

+ Thông qua hoạt động tuyên truyền của các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội;

+ Tổ chức các cuộc hội thảo, tập huấn tại các địa phương trọng điểm nghề cá. Mỗi năm tổ chức từ 4 đến 5 cuộc hội thảo, tập huấn về kiến thức pháp luật cho ngư dân tại các địa phương;

+ Tổ chức in và phát tờ rơi;

+ Tuyên truyền, hướng dẫn trực tiếp cho ngư dân trên tàu trong quá trình kiểm tra, kiểm soát trên biển.

2. Công tác kiểm tra, kiểm soát, quản lý và xử lý vi phạm liên quan đến các hoạt động nghề cá trên biển.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, kiểm soát, quản lý chặt chẽ tàu cá, đặc biệt đối với tàu đánh bắt xa bờ, đánh bắt hải sản ở các vùng biển giáp ranh với Trung Quốc trên vịnh Bắc Bộ. Hàng năm tổ chức các đoàn liên ngành tiến hành 05 chuyến kiểm tra, kiểm soát trên các vùng biển trọng điểm.

- Thực hiện công tác kiểm soát các hoạt động khai thác, đánh bắt hải sản trên biển; chủ động, kịp thời nắm tình hình ngư dân bị nước ngoài bắt giữ, xử phạt và giải quyết, tiếp nhận ngư dân được trao trả.

- Xử lý nghiêm đối với các đối tượng cố tình vi phạm pháp luật bị nước ngoài bắt giữ, áp dụng hình thức tước quyền sử dụng giấy phép khai thác thủy sản và chứng chỉ hành nghề đối với chủ tàu, thuyền trưởng cố tình vi phạm. Đồng thời phối hợp với các lực lượng chức năng xử lý nghiêm minh các đối tượng cố tình vi phạm pháp luật hoặc móc nối với nước ngoài để đưa ngư dân ta sang đánh bắt bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài hoặc móc nối chuộc tàu và ngư dân bắt bị giữ.

- Tổ chức việc ký cam kết giữa chủ tàu, thuyền trưởng với chính quyền địa phương không đưa tàu, thuyền sang vùng biển nước ngoài đánh bắt trái phép. Các ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ đội Biên phòng, Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản thường xuyên phối hợp với chính quyền địa phương giám sát việc thực hiện cam kết.

- Hàng năm, trên cơ sở Quy chế phối hợp giữa Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ tư lệnh Bộ đội Biên phòng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng xây dựng và ký Kế hoạch phối hợp trong các lĩnh vực có liên quan thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của hai ngành đặc biệt là việc thực hiện Chỉ thị 689/CT-TTg ngày 18/5/2010 của Thủ tướng Chính phủ góp phần thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội của thành phố.

- Các ngành, các địa phương kịp thời động viên các chủ tàu, ngư dân có hành động yêu nước, bảo vệ an ninh chủ quyền vùng biển, và dũng cảm cứu người, tài sản gặp rủi ro trên biển.

3. Xây dựng mô hình hoạt động sản xuất trên biển

- Khuyến khích, hướng dẫn ngư dân tự nguyện thành lập các tổ, đội, tập đoàn sản xuất trên biển, nhất là đánh bắt xa bờ, nhằm giúp đỡ, hỗ trợ và bảo vệ nhau khi có sự cố, rủi ro; đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật, bảo vệ lợi ích chính đáng và góp phần quan trọng trong việc bảo vệ an ninh chủ quyền trên các vùng biển, đảo.

- Thông qua các mô hình hoạt động điểm cho mỗi loại hình, mỗi địa phương xây dựng cơ chế khuyến khích việc thành lập các tổ, đội, tập đoàn sản xuất trên biển, nhân rộng mô hình hoạt động trên địa bàn toàn thành phố.

4. Công tác sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện:

- Hội nghị Sơ kết 06 tháng tổ chức vào đầu tháng 7 hàng năm; hội nghị tổng kết năm tổ chức vào quý I năm sau.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chuẩn bị nội dung chương trình, xin ý kiến, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, chủ trì tổ chức thực hiện công tác sơ kết, tổng kết.

5. Kinh phí thực hiện kế hoạch

Kinh phí thực hiện nhiệm vụ năm 2012 đã bố trí trong dự toán của các đơn vị. Các đơn vị căn cứ dự toán được phân bổ để thực hiện nhiệm vụ. Trường hợp có phát sinh đột xuất, cấp bách báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo.

Các năm tiếp theo các đơn vị tiếp tục tổng hợp dự toán theo nguyên tắc lồng ghép với các chương trình thực hiện Nghị định 161/2003/NĐ-CP ngày 18/12/2003 của Chính phủ, Luật Biên giới quốc gia, Hiệp định Hợp tác nghề cá Việt Nam-Trung Quốc, Hiệp định Phân định Vịnh Bắc Bộ, gửi cơ quan tài chính tổng hợp trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan thường trực chịu trách nhiệm chỉ đạo Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản phối hợp với các ngành, địa phương tổ chức thực hiện kế hoạch; phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức các hội thảo, tập huấn phổ biến kiến thức pháp luật cho ngư dân; in phát tờ rơi. thực hiện việc tước quyền sử dụng giấy phép khai thác hải sản và chứng chỉ hành nghề đối với các chủ tàu, thuyền trưởng cố tình vi phạm; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố kết quả thực hiện và tổ chức các hội nghị sơ kết, tổng kết.

2. Sở Tài chính tổng hợp, thẩm định dự toán kinh phí, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, hướng dẫn các đơn vị chi tiêu và thanh quyết toán theo quy định.

3. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Hải Phòng căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp chặt chẽ với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản), các lực lượng và chính quyền địa phương:

Tăng cường tuần tra, kiểm soát các vùng biển, nhất là các vùng biển giáp ranh, vùng chông lán để kịp thời cảnh báo, hỗ trợ và làm chỗ dựa vững chắc cho ngư dân đánh bắt ở vùng biển xã bờ; đồng thời ngăn chặn, xua đuổi và bắt giữ, xử phạt tàu cá nước ngoài xâm phạm vùng biển của ta.

Tăng cường kiểm tra, kiểm soát các chủ tàu, thuyền trưởng các tàu đánh bắt xa bờ tuân thủ các quy định pháp luật; theo dõi, nắm bắt tình hình và xử lý nghiêm các đối tượng cố tình vi phạm pháp luật hoặc móc nối với nước ngoài để đưa ngư dân ta sang đánh bắt hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài hoặc móc nối chuộc tàu và ngư dân bị bắt giữ, định kỳ; chủ trì tổ chức các đoàn kiểm tra, kiểm soát hoạt động nghề cá trên biển; (6 tháng, hàng năm) trao đổi, thông báo kết quả về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

4. Sở Ngoại vụ theo dõi, nắm tình hình ngư dân ta bị bắt giữ, xử phạt ở nước ngoài; chủ động, kịp thời nắm rõ tình hình ngư dân thành phố vi phạm vùng biển nước ngoài để khai thác thủy sản trái phép bị nước ngoài bắt giữ, xử phạt; phối hợp với các cơ quan hữu quan giải quyết, tiếp nhận ngư dân được trao trả.

5. Ủy ban nhân dân các quận, huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện kế hoạch trên địa bàn, chỉ đạo các xã, phường thành lập các tổ, đội, tập đoàn sản xuất trên biển; tổ chức việc ký cam kết với chủ tàu, thuyền trưởng không đưa tàu, thuyền sang vùng biển nước ngoài đánh bắt hải sản trái phép.

6. Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, phương tiện thông tin đại chúng tăng cường thông tin tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của ngư dân theo nội dung Chỉ thị số 689/CT-TTg ngày 18/5/2010 của Thủ tướng Chính phủ.

7. Các Sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện có liên quan có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ trong việc tuyên truyền, kiểm tra, kiểm soát đối với các hoạt động nghề cá trên biển.

Căn cứ kế hoạch này các Sở, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân các quận, huyện tổ chức triển khai thực hiện; định kỳ 06 tháng báo cáo kết quả thực hiện gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố./.

Nơi nhận:

- TTTU, TT HĐNDTP;
- CT, các PCT UBNDTP;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, quận;
- CVP, các PCVP;
- CV: NN 1,2,3, NC, TH, TC;
- Lưu VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đỗ Trung Thoại